

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày: 27-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Bà Trần Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đức L, sinh năm 1995, tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh T và bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09-9-2020 xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác, bị UBND xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, theo quyết định số 45 ngày 28-9-2020 và ngày 09-9-2021, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời hạn là 24 tháng, theo quyết định số 07 ngày 09-9-2021; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-5-2022 cho đến nay (Có mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Anh D, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Đức L mắc nghiện chất ma túy tổng hợp từ đầu năm 2021. Do cần có ma túy để sử dụng nên chiều ngày 08-5-2022, L và bạn tên là T (tên thường gọi là B) (L và T là bạn bè xã hội, L không biết được họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của T) đã gặp nhau ở quán nước và hẹn nhau đến khoảng 23 giờ tối thì T sẽ đến đầu làng thôn A, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định đón L đi sang khu vực huyện V, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy về cùng sử dụng. Thực hiện ý định, khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08-5-2022, L đi bộ từ nhà ra đầu làng thôn A, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định. Khi L đi ra đến đầu làng thôn A, xã L thì thấy T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream đi đến (L không nhớ rõ biển kiểm soát của chiếc xe mô tô T điều khiển) rồi T điều khiển xe mô tô chở L đi sang khu vực huyện V, tỉnh Nam Định. Khi đi đến khu vực gần nhà nghỉ 559 ở thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định, T dừng xe lại bảo L xuống xe đợi T đi vệ sinh, L xuống xe đứng ở ven đường đợi T thì lúc này có một nam thanh niên điều khiển xe mô tô đi đến gần chỗ L đứng và hỏi L “Bạn B à”, L trả lời “Vâng” (L không biết được tên, tuổi, địa chỉ của người nam thanh niên đó và cũng không nhớ được biển kiểm soát của chiếc xe mô tô người nam thanh niên đó điều khiển). L nhận biết người nam thanh niên đó có ma túy bán nên L đã đưa cho người nam thanh niên đó 200.000 đồng, người nam thanh niên đó nhận tiền của L rồi đưa cho L 01 gói ma túy đã được đựng sẵn ở trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Sau khi mua được ma túy, L cầm gói ma túy ở tay phải rồi đi bộ sang bên kia đường đứng đợi T đón về. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày khi L đang đứng ở ven đường đợi T thì bị Tổ công tác của Công an huyện V đang làm nhiệm vụ tại khu vực đó yêu cầu L cho kiểm tra hành chính thì L đã thả vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong đựng gói ma túy đã vừa mua được xuống dưới đất ngay sát chỗ L đang đứng. Tổ công tác của Công an huyện V đã mời người chứng kiến và tiến hành kiểm tra vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng mà L vừa thả xuống dưới đất thì phát hiện ở bên trong có 01 gói nhỏ ma túy, có đặc điểm vỏ ngoài là ni lông màu trắng KT (2x3)cm, bên trong túi ni lông chứa các hạt tinh thể màu trắng. L khai nhận gói nhỏ ở bên trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng là ma túy đá.

Tổ công tác của Công an huyện V đã thu giữ và niêm phong gói ma túy, ký hiệu là M, ngoài ra tổ công tác còn tiến hành lấy mẫu nước tiểu của L, niêm phong ký hiệu là N1.

Kết quả trưng cầu giám định các mẫu vật đã thu giữ:

Tại bản Kết luận giám định số 624/KL-KTHS ngày 09-5-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói ni lông nhỏ màu trắng, kích thước (2x3)cm, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là Ma túy. Loại Ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu M: 0,218 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 623/KL-KTHS ngày 10-5-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Có tìm thấy thành phần

chất ma túy Methamphetamine trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định.

Quá trình điều tra, L còn khai nhận chiều ngày 05-5-2022, L đã sang khu vực xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định mua được 01 gói ma túy đá, giá 200.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (L không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó) rồi đem về khu vực cánh đồng thôn A, xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định một mình sử dụng hết số ma túy mua được.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, L đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 05-5-2022 của L thì ngày 30-5-2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ-XPVPHC ngày 30-5-2022.

Cáo trạng số 31/CT-VKSVB ngày 16-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Đức L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Đức L đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị cáo xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố, sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng và đã đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức L từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 624/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Trần Đức L, SN 1995. Phạm tội về ma túy, ngày 08/5/2022”.

- + 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 623/KL-KTHS, (N1), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Trần Đức L, SN 1995. Phạm tội về ma túy, ngày 08/5/2022”.

- + 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Đức L phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đức L tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các lời khai của bị cáo, của người làm chứng tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08-5-2022 tại khu vực gần nhà nghỉ 559 ở thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Trần Đức L đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép ở trong người 01 gói nhỏ ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,218 gam, với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Đối chiếu hành vi mà bị cáo đã thực hiện với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này, bị cáo đã bị UBND xã L, huyện Y, tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp giáo

dục tại xã, phường, thị trấn và bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và Huy chương chiến sỹ giải phóng. Nên, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội một thời gian nhất định nữa thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 624/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Trần Đức L, SN 1995. Phạm tội về ma túy, ngày 08/5/2022”; 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 623/KL-KTHS, (N1), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Trần Đức L, SN 1995. Phạm tội về ma túy, ngày 08/5/2022” và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo L và người nam thanh niên tên T (tức B) đã chở bị cáo L đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã xác minh nhưng chưa xác định được đầy đủ về họ, tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách hồ sơ để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau. Xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Trần Đức L 15 (Mười năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 5 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 624/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Trần Đức L, SN 1995. Phạm tội về ma túy, ngày 08/5/2022”.

- 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 623/KL-KTHS, (N1), “Kính gửi: Cơ quan CSĐT - CAH. V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Trần Đức L, SN 1995. Phạm tội về ma túy, ngày 08/5/2022”.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 6 năm 2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Đức L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đức L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân

